TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2018/QĐ HNGĐ-ST
Ngày: 31/01/2018
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hà - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Phương Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Trịnh Thu Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 15/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2018, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", theo Quyết định mở phiên họp số 23/2018/QĐ-MPH ngày 29 tháng 01 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Phạm Thị N**, sinh năm 1985; Địa chỉ: số 269 đường NTT, tổ 47, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (xin vắng mặt).

- Anh **Do Andy V**, sinh năm 1983; Quốc tịch: Hoa Kỳ; Địa chỉ: 2022 Chittim Trail San Antonio, Texas 78232 - Hoa Kỳ (có mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu của chị Phạm Thị N và anh Do Andy V có nội dung như sau: chị Phạm Thị N và anh Do Andy V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/4/2012 tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Kể từ khi kết hôn, vợ chồng cùng chung sống tại số 269 đường NTT, tổ 47, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Sau đó, vợ chồng cùng sang Mỹ sinh sống từ năm 2012. Đến khoảng năm 2014 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống; vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay chị N và anh V xác định mục đích hôn nhân không đạt được và cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị N và anh V xác nhận vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: chị N và anh V xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vệ lệ phí: chị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Tại phiên họp: anh Do Andy V vẫn giữ nguyên yêu cầu thuận tình ly hôn như các nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu về việc Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Do Andy V. Về con chung và tài sản chung: không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Chị Phạm Thị N và anh Do Andy V kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/4/2012 tại Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, lối sống và vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Nay chị N và anh V xác định tình cảm vợ chồng không, mục đích hôn nhân không đạt được nên cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, chị Phạm Thị N và anh Do Andy V không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về con chung: chị Phạm Thị N và anh Do Andy V xác nhận vợ chồng không có con chung nên Tòa án không xét.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Phạm Thị N và anh Do Andy V xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xét.

Về lệ phí: chị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 55, khoản 2 Điều 123, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị N và anh Do Andy V.

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Do Andy V.

- Về con chung: chị Phạm Thị N và anh Do Andy V xác nhận vợ chồng không có con chung nên Tòa án không xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Phạm Thị N và anh Do Andy V xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị N chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai thu số 0000299 ngày 24/01/2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định 31/01/2018.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Cục Thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Hà